

Bản án số: 113/2021/HS-ST
Ngày: 29- 6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nghệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thường và ông Trần Xuân Tùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Tình, Thư ký TAND huyện Quỳnh Lưu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên toà:
Bà Vũ Thị Lý, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

Nguyễn Bá P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/7/1993; Nơi cư trú: thôn A, xã G, huyện L, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/10. Con ông Nguyễn Bá H; sinh năm 1961 và con bà Trần Thị K, sinh năm 1961. Anh, chị em ruột: có 5 người, bị cáo là con thứ tư. Vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1994. Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/4/2021 đến ngày 08/4/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Trần Văn L; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25/4/1992; Nơi cư trú: thôn A, xã G, huyện L, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12. Con ông Trần Văn H (Đã chết), con bà Phạm Thị H, sinh năm 1961. Anh, chị, em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ là Hồ Thị T, sinh năm 1994; Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2021 đến ngày 07/4/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Võ Hữu Nam G; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09/10/1992; Nơi cư trú: thôn A, xã G, huyện L, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Võ Hữu T, sinh năm 1959, con bà Lê Thị Đ, sinh năm 1962; Anh, chị, em ruột: 01 người, bị cáo là con một; Vợ là Trần Thị Thanh L

sinh năm 1993; Con có 3 người, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2021 đến ngày 07/4/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Đặng Văn M; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23/5/1989;

Nơi cư trú: thôn A, xã G, huyện L, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Đặng Kim T, sinh năm 1952, con bà Lê Thị Th, sinh năm 1955; Anh, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2021 đến ngày 07/4/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Bá K; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24/01/1993.

Nơi cư trú: thôn A, xã G, huyện L, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1966, con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; Anh, chị, em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2021 đến ngày 07/4/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Lê Xuân U; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26/11/1988;

Nơi cư trú: thôn A, xã G, huyện L, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Lê Duy S, sinh năm 1966, con bà Hồ Thị M, sinh năm 1964. Anh, chị, em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2021 đến ngày 07/4/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Trần Xuân P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09/9/1994;

Nơi cư trú: thôn A, xã G, huyện L, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Trần Ngọc P, sinh năm 1962, con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959; Anh, chị, em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2021 đến ngày 07/4/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đồng Thị L, sinh năm 1957. Có mặt.
- Ông Nguyễn Bá S, sinh năm 1960. Vắng mặt.
- Nguyễn Trần T, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Cùng cư trú: thôn A, xã G, huyện L, tỉnh Nghệ An.

- Người chứng kiến:

Anh Phạm Văn C, sinh năm 1978. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 31/3/2021, Nguyễn Bá P đến nhà ông Nguyễn Bá S để dự đám cưới thì gặp Lê Xuân U, Võ Hữu Nam G, Trần Văn L, Trần Xuân P đang có mặt ở nhà ông S. P, U, G, L và P rủ nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Quá trình đánh bạc Nguyễn Bá P là người trực tiếp cầm bát đĩa xóc và là người điều hành ván chơi (gọi là cầm cái), còn U, G, L, P là người đặt cửa. Các đối tượng quy ước đặt mỗi ván thấp nhất là 10.000đ và cao nhất là 100.000đ. Sau đó, có Đặng Văn M, Nguyễn Bá K đến và cùng tham gia đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an xã G, huyện L phát hiện bắt quả tang, lợi dụng sơ hở Nguyễn Bá P và Nguyễn Bá K chạy trốn. Đến ngày 01/4/2021 và ngày 02/4/2021 K và P đến Công an huyện L để đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Thu giữ tại chiếu bạc 01 chiếc bát sứ màu trắng đã vỡ; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đã vỡ; 04 quân vị màu đỏ được cất ra từ quần bài Tú lơ khơ và số tiền thu trên chiếu bạc là 5.055.000 đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện L chứng minh số tiền của các bị cáo đã sử dụng vào mục đích đánh bạc: Nguyễn Bá P: 500.000 đ; Trần Văn L: 440.000 đ; Võ Hữu Nam G: 380.000 đ; Đặng Văn M: 310.000 đ; Nguyễn Bá K: 100.000 đ; Lê Xuân U: 50.000 đ; Trần Xuân P: 50.000 đ. Tổng số tiền các bị cáo đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc là 5.055.000 đ (năm triệu không trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 105/CT-VKS-QL, ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bá P, Trần Văn L, Võ Hữu Nam G, Đặng Văn M, Nguyễn Bá K, Lê Xuân U, Trần Xuân P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá P, Trần Văn L, Võ Hữu Nam G, Đặng Văn M, Nguyễn Bá K, Lê Xuân U, Trần Xuân P về tội “Đánh bạc”, đề xuất:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Bá P 12 -15 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không khấu trừ thu nhập.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Văn L, Võ Hữu Nam G 9- 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo G có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, con bị bệnh hiểm nghèo nên không khấu trừ thu nhập.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 (đối với Khánh) Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đặng Văn M 9-12 tháng cải tạo không giam giữ; Nguyễn Bá K 8-10 tháng cải tạo không giam giữ; Lê Xuân U 7-10 tháng cải tạo không giam giữ; Trần Xuân P 6-9 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo L, M, K, U, P mỗi bị cáo từ 300.000 đ đến 400.000 đ.

Hình phạt bổ sung: Không.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bát sứ màu trắng đã vỡ, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đã vỡ và 04 quân vị màu đỏ được cắt ra từ quân bài Tú lơ khơ.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 5.055.000 đ các bị cáo đã sử dụng đánh bạc.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc các bị cáo: Nguyễn Bá P, Trần Văn L, Võ Hữu Nam G, Đặng Văn M, Nguyễn Bá K, Lê Xuân U, Trần Xuân P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo: Nguyễn Bá P, Trần Văn L, Võ Hữu Nam G, Đặng Văn M, Nguyễn Bá K, Lê Xuân U, Trần Xuân P khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Lời nói sau cùng của các bị cáo thấy hành vi phạm tội là sai trái, đây là lần đầu phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu khác có tại hồ sơ. Có căn cứ kết luận vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 31/03/2021 Nguyễn Bá P cùng với Trần Văn L, Võ Hữu Nam G, Đặng Văn M, Nguyễn Bá K, Lê Xuân U, Trần Xuân P cùng nhau đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa” thắng thua bằng tiền. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.055.000đ.

Quá trình phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi bằng hình thức đánh bạc sát phạt nhau nên vẫn thực hiện.

Hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Bá P, Trần Văn L, Võ Hữu Nam G, Đặng Văn M, Nguyễn Bá K, Lê Xuân U, Trần Xuân P phạm tội: “Đánh bạc”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng quy kết là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Bá S, bà Đồng Thị L là người sở hữu ngôi nhà nơi các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc. Do ông S, bà L không biết việc đánh bạc của các bị cáo nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Nguyễn Trần T là người cũng có mặt tại thời điểm các bị cáo đánh bạc, chỉ ngồi chơi không tham gia nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Bá P là người cầm cái để đánh bạc và số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nhiều hơn (500.000 đ) nên giữ vai trò chính cần hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Trần Văn L, Võ Hữu Nam G có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc gần ngang nhau nên áp dụng một mức hình phạt. Bị cáo Đặng Văn M, Nguyễn Bá K tham gia đánh bạc sau; Bị cáo Lê Xuân U', Trần Xuân P sử dụng số tiền vào việc đánh bạc ít nhất (50.000 đ) là những người giữ vai trò thứ yếu, tính chấp mức độ ngang nhau nên cần xét xử các bị cáo M, K, U', P với hình phạt bằng nhau.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến đạo đức lối sống và gây mất trật tự trị an trên địa bàn, là loại tội phạm làm nảy sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm để giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51; Ngoài ra bị cáo Nguyễn Bá P, Nguyễn Bá K có tình tiết giảm nhẹ là đầu thú quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc ở mức khởi điểm. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, mà cho các bị cáo P, L, G được cải tạo tại địa phương và hình phạt tiền đối với các bị cáo M, K, U', P cũng đủ răn đe để bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Thời gian tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Các bị cáo có 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Nguyễn Bá P là hộ cận nghèo, bị cáo Trần Văn L có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bị cáo Võ Hữu Nam G có con bị bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Xét thấy không cần thiết phải khấu trừ thu nhập, không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Bá P, Trần Văn L, Võ Hữu Nam G.

[4] Vật chứng vụ án:

01 chiếc bát sứ màu trắng đã vỡ, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đã vỡ và 04 quân vị màu đỏ được cắt ra từ quân bài Tú lơ khơ, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 5.055.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu xung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá P, Trần Văn L, Võ Hữu Nam G, Đặng Văn M, Nguyễn Bá K, Lê Xuân U, Trần Xuân P phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (đối với Nguyễn Bá P), Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá P 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Nhưng được trừ 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L, Võ Hữu Nam G mỗi bị cáo 9 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Nhưng được trừ 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 8 (tám) tháng 12 (mười hai) ngày.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Bá P, Trần Văn L, Võ Hữu Nam G được tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Bá P, Trần Văn L, Võ Hữu Nam G cho UBND xã G, huyện L, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp xã trong việc giám sát, giáo dục.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 (đối với Nguyễn Bá K) Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Đặng Văn M, Nguyễn Bá K, Lê Xuân U, Trần Xuân P mỗi bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

2. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bát sứ màu trắng đã vỡ, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đã vỡ và 04 quân vị màu đỏ, trắng được cất ra từ quần bài Tú lơ khơ (theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT- công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi hành án dân sự hồi 16 giờ 15 phút ngày 19 tháng 5 năm 2021).

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 5.055.000 đ các bị cáo đã sử dụng đánh bạc (hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 3591 09014412 00000 ngày 12/5/2021 của Công an huyện Quỳnh Lưu tại kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Lưu)

3. Về Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Bá P, Trần Văn L, Võ Hữu Nam G, Đặng Văn M, Nguyễn Bá K, Lê Xuân U, Trần Xuân P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt

tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản sao bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Q/Lưu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự h.Q/Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Lưu;
- UBND xã G;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nghệ